TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ H** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **---------- **

Bản án số:135/2023/HSST
Ngày 27-07-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*:** Ông Võ Lương Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Hoàng Hướng Dương

2.Ông Nguyễn Đức Lưu

- Thư ký ghi biên bản phiên toà:Bà Phạm Thu Hoài–Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:Ông Nguyễn Doãn Hải –Kiểm sát viên.

Ngày 27/07/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số 139/2023/TLST–HS ngày 13 tháng 07 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 07 năm 2023 đốivới bị cáo:

Họ và tên: Lương Quốc V, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989; tại: L; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Văn hóa: 11/12; Con ông: Lương Hải S; Con bà: Phan Thị M. Là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1984; NN: Giáo viên.Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2022;

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 25/3/2022, tạm giam từ ngày 01/4/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H.(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/3/2023, Lương Quốc V đang ở khu vực huyện T, tỉnh Bắc N thì nhận được tin nhắn từ số điện thoại (V không rõ của ai) với nội dung

“May lay cho anh 3 phan nhe” do là người nghiện ma túy V hiểu nội dung tin nhắn là hỏi mua ma túy Heroine của V. Sau đó V có gọi điện thoại cho một người bạn tên “B” (không rõ nhân thân lai lịch) để nói về việc số điện thoại có nhắn tin hỏi mua ma túy, “B” nói đó là số điện thoại của bạn “B” cứ bán cho người đó đi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày V điều khiển xe máy một mình đến khu vực T, B để đón “B”, gặp được “B” V và “B” thống nhất sẽ mang xe của V đi cầm cố để lấy tiền mua ma túy, sau đó V đã giao xe máy cùng giấy tờ cho “B” để “B” đi cầm cố, “B” đi khoảng 05 phút thì đi xe máy quay lại chỗ V chờ và nói với V là cắm giấy tờ xe của V được 1.500.000đ. Sau đó “B” điều khiển xe máy của V chở V đi mua ma túy, khi đến khu vực C, thành phố T, tỉnh B “B” dừng xe và đi vào ngõ còn V ở lại trông xe, “B” đi vào ngõ khoảng 01 phút thì đi ra và báo với V là đã mua được ma túy. Sau khi mua được ma túy “B” chở V ra khu vực cánh đồng gần đó rồi bỏ ma túy ra để cả hai sử dụng, “B” và V cùng nhau sử dụng hết một phần nhỏ số ma túy mua được, số ma túy còn lại “B” chia thành hai phần một phần “B” giữ, phần còn lại “B” đưa cho V và bảo V mang đi bán cho khách với giá 700.000đ. Sau đó “B” chở V đến khu vực xã D, huyện Đ, thành phố H rồi gọi xe taxi cho V đi bán ma túy, sau khi xe taxi đến V lên xe còn “B” điều khiển xe máy đi đâu V không biết. V có gọi điện thoại cho người mua để hỏi địa điểm, do không biết vị trí người mua hẹn V đã đưa điện thoại cho anh Trần Văn M - lái xe taxi nghe để anh M đưa V đến điểm hẹn. Sau đó anh M chở V đến khu vực Phố C, xã C, huyện Đ, thành phố H thì dừng lại. V có nói với anh M là chờ chút sẽ có người đến trả tiền xe, anh M đồng ý, rồi V ra khỏi xe ngồi ở vỉa hè cạnh xe chờ người mua ma túy đến, V có bỏ gói ma túy “B” đưa cho xuống nền đường cách vị trí V ngồi khoảng 30 cm, V ngồi chờ khoảng 05 phút thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính và bắt giữ.

Ngày 25/3/2023 là lần đầu tiên bị cáo Lương Quốc V đi bán ma túy, mục đích V mang ma túy đi bán là để kiếm lời mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, anh Trần Văn M khai phù hợp với lời khai của Lương Quốc V, anh M không biết việc Lương Quốc V thuê xe taxi để đi bán ma tuý cho khách cho khách.

Đối với người nam giới tên “B”, Lương Quốc V khai không biết tên tuổi đầy đủ, nơi ở cụ thể của “B” chỉ biết “B” ở khu vực Đ, Hà, khoảng 40 tuổi và sử dụng số điện thoại, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh xác định chủ của số điện thoại là anh Trần Thanh T (sinh ngày 17/6/1998, nơi thường trú: Số B13/43P Ấp 2B, phường V, quận B, thành phố H). Tiến hành làm việc anh Trần Thanh T cho biết anh không sử

dụng số điện thoại trên, lý do số điện thoại trên đăng ký tên anh có thể là do trước đây anh T có tham gia vào một hội nhóm trên ứng dụng Zalo kinh doanh mua bán sim điện thoại, họ có yêu cầu anh đăng ký chính chủ một list các số điện thoại và trả công cho anh. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập nguồn ảnh cho Lương Quốc V nhận dạng, kết quả V không xác định được ai trong bản ảnh nhận dạng là đối tượng "B", nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người nam giới đặt mua ma túy, Lương Quốc V khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và cũng chưa gặp mặt người này lần nào. Căn cứ vào lời khai của V, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định chủ của số điện thoại là Công ty TNHH G, địa chỉ: thôn N, xã C, huyện Đ, thành phố H. Công an xã C cho biết tại thời điểm rà soát trên địa bàn thôn N Dưới không có công ty nào mang tên Công ty TNHH G.

Đối với chiếc xe máy Lương Quốc V và "B" sử dụng để đi mua ma túy, V khai chiếc xe máy V và "B" sử dụng là xe máy Honda Wave màu đen mang biển số, chiếc xe này là xe máy của V mua từ năm 2009 và đăng ký chính chủ mang tên V, tình trạng chiếc xe vào thời điểm ngày 25/3/2023 đã rất cũ, nát và không còn nhiều giá trị. Quá trình điều tra, không thu giữ được chiếc xe máy nêu trên nên Cơ quan điều tra Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô Huyndai Grand I10 màu bạc mang dán tem xe taxi của hãng taxi 123 và anh Trần Văn M, quá trình điều tra xác định anh M không biết việc Lương Quốc V thuê xe của anh để đi bán ma túy. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh M và ngày 29/3/2023, cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho anh M.

Đối với 0,249 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen, lắp sim số thuê bao 1:, số thuê bao 2: là vật chứng của vụ án chuyển Toà án Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKS ĐA ngày 11/07/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố H đã truy tố Lương Quốc V về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Lương Quốc V theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lương Quốc V từ 26 tháng đến 30 thángtù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:Đối với 0,249 gam ma túy

loại Heroine còn lại sau giám định; Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen, lắp sim số thuê bao 1:, số thuê bao 2:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng,Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Quốc V khai nhận:

Khoảng 19h00 ngày25/3/2023 tại phố C, xã C, huyện Đ, thành phố H, Lương Quốc V có hành vi mang 0,273 gam ma tuý Heroine đi bán cho khách với giá 700.000 đồng. Khi chưa kịp bán được ma tuý thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính phát hiện và bắt giữ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luậnLương Quốc V đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A đã truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là phạm tội nhưng bị cáo cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tiền án, tiền sự: không

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo có mức độ, ăn năn hối cải. Nên cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều

cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậykhông áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:Đối với 0,249 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định; Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen, lắp sim số thuê bao 1: , số thuê bao 2:

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáophải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Quốc V phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 47; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333;Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A – Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

1. Xử phạt:***Lương Quốc V*** 27(Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/03/2023.

2. Bị cáo không có nghề nghiệp nên không ápdụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:Đối với 0,249 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định; Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen, lắp sim số thuê bao 1:, số thuê bao 2: (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/07/2023 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ) .

4. Buộc bị cáo Lương Quốc V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩmcông khai, bị cáo Lương Quốc V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Lương Vân

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Lương Vân